

Số: 112/2025/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Đặng Tiểu L, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Văng Công T, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn L, huyện A, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Tiểu L và anh Văng Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: **Chị Đặng Tiểu L và anh Văng Công T** tự nguyện ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung tên Văng Công Gia H, sinh ngày 20/6/2024 cho chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (hiện cháu H đang do chị L

trực tiếp nuôi dưỡng). Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng (đóng góp) nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: **Chị L tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006237 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Chị L được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng.**

2.6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã Mỹ An (GCNKH số 03 ngày 19/01/2024);
- Lưu: HSVA, VP, (Búp).

THẨM PHÁN

Đinh Kim Oanh